

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8629 /UBND-NC

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 11 năm 2015

V/v triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo
của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

Kính gửi :

- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

Thực hiện Kế hoạch số 221-KH/BCS ngày 11/11/2015 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp, về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống Ngành Tư pháp và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất (có văn bản đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện Kế hoạch nói trên, trên địa bàn tỉnh; tham mưu, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh theo qui định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh:
CA, NV, KHĐT, TNMT, NNPTNT,
XD, YT, LĐT BXH, VHTTDL, TTTT ;
- UBND các huyện, TX. TP;
- VP UBND tỉnh: Lđ VP;
- Các P: TH, TCHC, TTTHCB;
- Lưu: VT, NCm.30

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nay Nguyên

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất

Ngày 24/8/2015, tại Lễ kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Bộ, ngành Tư pháp tập trung thực hiện một số phương hướng, nhiệm vụ quan trọng trong thời gian tới. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện ý kiến của đồng chí Tổng Bí thư tại Lễ kỷ niệm, bao gồm các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Triển khai toàn diện, hiệu quả ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, gắn kết với việc thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm hàng năm của ngành Tư pháp, đảm bảo tạo chuyển biến cơ bản, toàn diện, sâu sắc về chất lượng, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của ngành Tư pháp nói chung và Bộ Tư pháp nói riêng.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương của Đảng và các ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư tại Lễ kỷ niệm.

- Xác định rõ trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan; đồng thời, xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, phân định rõ trách nhiệm theo dõi, đôn đốc để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng: Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bộ, ngành Tư pháp thông qua các hội nghị, các sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép trong các sinh hoạt chuyên môn của cơ quan, đơn vị; trong đó tập trung vào các mục tiêu, quan điểm, đường lối của Đảng trong xây dựng và hoàn thiện

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đơn vị chủ trì thực hiện:

- Đối với cơ quan Bộ Tư pháp: Vụ Tổ chức cán bộ;
- Đối với hệ thống cơ quan thi hành án dân sự (THADS): Tổng cục Thi hành án dân sự;
- Đối với cơ quan tư pháp địa phương: Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

2. Về công tác triển khai thi hành Hiến pháp:

2.1. Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Kế hoạch của Chính phủ về triển khai thi hành Hiến pháp.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Pháp luật hình sự - hành chính).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ; Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

2.2. Tiếp tục đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật, pháp lệnh theo Kế hoạch của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật) và các Bộ, ngành.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Quản lý XLVPHC và TDTHPL; Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng pháp luật:

3.1. Đề xuất, tham gia ý kiến đối với Kết luận của Bộ Chính trị về 10 năm thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; tham gia chuẩn bị nội dung Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII chuyên đề bàn về “Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân” (Ban cán sự Đảng Chính phủ đã có đề

xuất đời với các nhiệm vụ này tại Báo cáo số 895-BC/BCS ngày 28/10/2015 tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 48-NQ/TW của Bộ Chính trị).

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật)

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2016.

3.2. Tham mưu giúp Chính phủ thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng, nhất là Văn kiện Đại hội XII của Đảng; xây dựng trình Quốc hội thông qua chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm của Quốc hội. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong việc xây dựng các dự án luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật)

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành.

Thời gian thực hiện: Năm 2016 và các năm tiếp theo.

3.3. Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để đảm bảo thực hiện thống nhất quy định mới của Luật về đời mới căn bản trình tự, thủ tục xây dựng pháp luật.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra văn bản, Cục kiểm soát thủ tục hành chính, Cục Quản lý XLVPHC và TDTHPL; Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

4.1. Xây dựng và tổ chức triển khai Đề án đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

4.2. Tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ giai đoạn 2016-2020.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Ban hành Chương trình năm 2016; triển khai thực hiện từ năm 2016 - 2020.

5. Nghiên cứu, đề xuất bổ sung, phát triển Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 02/06/2005 về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; đẩy mạnh xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý:

5.1. Nghiên cứu, đề xuất bổ sung, phát triển Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị trên cơ sở kết quả tổng kết công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2011 - 2015 của Ban Cán sự Đảng Chính phủ.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Viện Khoa học pháp lý).

Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương, các Bộ, ngành; các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 – 2016.

5.2. Lĩnh vực hỗ trợ tư pháp:

(i) Tập trung xây dựng, hoàn thiện Luật Đấu giá tài sản để trình Quốc hội thông qua.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Cục Hỗ trợ tư pháp).

Cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện: Văn phòng Chính phủ, Ủy ban pháp luật của Quốc hội; Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 – 2016.

(ii) Tham mưu giúp Chính phủ xây dựng, trình Quốc hội thông qua Nghị quyết thực hiện chế định thừa phát lại và tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Tổng cục Thi hành án dân sự).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

(iii) Thành lập Tổ chức công chứng toàn quốc.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân, Hội Công chứng các tỉnh, thành trực thuộc Trung ương, Cục Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2015-2016.

5.3. Lĩnh vực trợ giúp pháp lý:

(i) Nghiên cứu, xây dựng Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi).

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Năm 2015- 2017.

(ii) Triển khai thực hiện tốt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025, trong đó, chú trọng việc huy động luật sư có kinh nghiệm, đạo đức và bản lĩnh nghề nghiệp, các tổ chức hành nghề luật sư có uy tín tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý.

Cơ quan, đơn vị chủ trì: Bộ Tư pháp (Cục Trợ giúp pháp lý).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Liên đoàn luật sư Việt Nam, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục Bổ trợ tư pháp, các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Chủ động, tích cực đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật:

6.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý điều phối việc thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật theo đúng chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về công tác đối ngoại và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật, đảm bảo các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về pháp luật được kiểm soát chặt chẽ về nội dung, chủ động học hỏi, sàng lọc, vận dụng sáng tạo kinh nghiệm của nước ngoài, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Hợp tác quốc tế).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Bộ, cơ quan ngang Bộ có dự án hợp tác với nước ngoài về quản lý lĩnh vực; các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6.2. Xây dựng Đề án định hướng tăng cường quan hệ hợp tác quốc tế về pháp luật của Bộ Tư pháp giai đoạn 2017 - 2020.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Hợp tác quốc tế).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các Bộ, ngành, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và các đơn vị khác có liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

7. Tăng cường chỉ đạo, thúc đẩy việc kiện toàn hệ thống các tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy các cơ quan tư pháp:

7.1. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Tư pháp đến năm 2035.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Viện Khoa học pháp lý);

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành khác có liên quan và các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

7.2. Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án về các giải pháp tổng thể kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân lực của ngành Tư pháp.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Tổ chức cán bộ).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan (tổ chức pháp chế thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (các Sở Tư pháp); các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2016.

8. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, có chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công tác tư pháp:

8.1. Đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tổng thể xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật (phê duyệt tại Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Ban Chỉ đạo triển khai Đề án.

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Luật Hà Nội, Vụ Tổ chức cán bộ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 - 2020.

8.2. Đẩy mạnh triển khai Đề án xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp (phê duyệt tại Quyết định số 2083/QĐ-TTg ngày 08/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó, tập trung nâng cao

chất lượng đào tạo nguồn bổ nhiệm Thẩm phán, Kiểm sát viên; phối hợp Liên đoàn Luật sư Việt Nam mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo để xây dựng đội ngũ luật sư giỏi, am hiểu pháp luật quốc tế, thành thạo ngoại ngữ, có thể hoạt động trên trường quốc tế.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Học viện Tư pháp).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nội Vụ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Liên đoàn Luật sư Việt Nam và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: 2015 - 2020.

8.3. Phối hợp Tòa án nhân dân tối cao xem xét tuyển chọn người đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm Thẩm phán theo quy định của Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Tổ chức cán bộ).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Văn phòng Bộ, Học viện Tư pháp và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2015 và các năm tiếp theo.

8.4. Đào tạo, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch bảo đảm đủ tiêu chuẩn được quy định tại Luật hộ tịch năm 2014.

Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện: Bộ Tư pháp (Vụ Tổ chức cán bộ).

Cơ quan, đơn vị phối hợp: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Trường Đại học Luật Hà Nội, các Trường Trung cấp Luật thuộc Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Xong trước ngày 01/01/2020.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

Văn phòng Bộ Tư pháp giúp Bộ trưởng theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn thì kịp thời phản ánh, kiến nghị về Văn phòng Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Tổng Bí thư (để báo cáo);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng CP Nguyễn Xuân Phúc (để báo cáo);
- Ban Nội chính Trung ương (để phối hợp);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để phối hợp);
- Ban cán sự Đảng các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- Ban thường vụ Tỉnh ủy, thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Tổ chức pháp chế các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để thực hiện);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VPBCS, VP (TH).

T/M BAN CÁN SỰ ĐẢNG

BÍ THƯ



Hà Hùng Cường